ÔN TẬP TIẾNG VIỆT

ĐẠI BÀNG VÀ GÀ

Bên sườn núi có một tổ chim đại bàng với bốn quả trứng lớn. Trận động đất xảy ra làm một quả trứng nở ra một chú đại bàng lăn xuống và rơi vào một ổ gà dưới chân núi.

Một ngày kia, trứng nở ra một chú đại bàng con xinh đẹp, nhưng buồn thay, chú được nuôi như một con gà. Chẳng bao lâu, đại bàng cũng tin nó là một con gà nhưng tâm hồn vẫn khao khát một điều gì đó cao xa hơn. Một hôm, đang chơi đùa trong sân, đại bàng nhìn lên trời và thấy những chú chim đại bàng đang sải cánh bay cao giữa bầu trời.

- Ôi ! - Đại bàng kêu lên. - Ước gì tôi có thể bay như những con chim đó.

Bầy gà cười ầm lên: "Anh không thể bay như những con chim đó được. Anh là một con gà mà gà thì không biết bay".

Đại bàng tiếp tục ngước mắt nhìn gia đình thật sự của nó, mơ ước có thể bay cao cùng họ. Nhưng mỗi lần đại bàng nói ra mơ ước của mình, bầy gà lại bảo nó là điều đó không thể xảy ra. Cuối cùng đại bàng tin lời của bầy gà. Nó không mơ nữa và tiếp tục sống như một con gà cho đến lúc chết.

Trong cuộc sống, nếu bạn tin rằng bạn là một người tầm thường bạn sẽ sống một cuộc sống tầm thường, vô vị. Nếu bạn mơ ước trở thành đại bàng, hãy theo đuổi mơ ước đó chứ đừng sống như một con gà.

(Theo *Truyện ngụ ngôn thế giới*)

Câu 1: Chuyện gì đã xảy ra với quả trứng đại bàng?

A. Trận động đất xảy ra làm quả trứng lăn xuống bãi cỏ dưới chân núi.

B. Trận động đất xảy ra làm quả trứng lăn vào ổ gà bên sườn núi.

C. Trận động đất xảy ra làm quả trứng rơi vào ổ gà dưới chân núi.

D. Trận động đất xảy ra làm quả trứng lăn xuống tán cây dưới chân núi.

Câu 2: Chi tiết nào *chưa đúng* với nội dung bài đọc "Đại bàng và gà"?

A. Quả trứng nở ra một chú đại bàng con xinh đẹp.

B. Đại bàng con được mang về nuôi như một con gà.

C. Thời gian trôi qua, đại bàng tin rằng mình là một con gà.

D. Bầy gà khuyên đại bàng hãy tập bay để quay về với gia đình của nó.

Câu 3: Ước mơ của đại bàng là gì?

A. Đại bàng mơ ước được sải cánh bay cao trên trời.

B. Đại bàng mơ ước được quay về với gia đình thật sự của mình.

LIVEWORKSHEETS

C. Đại bàng mơ ước được sống cùng với bầy gà đến suốt đời.

D. Đại bàng mơ ước có thể bay cao và khám phá thế giới bên kia núi.

Câu 4: Vì sao đại bàng từ bỏ ước mơ của mình?

A. Vì nó nhận ra rằng ước mơ đó không có gì thú vị và chẳng có lợi ích gì cả.

B. Vì nó tin vào lời của bầy gà và cho rằng điều đó không thể thực hiện được.

C. Vì nó đã bay thử và nhận ra rằng mình không thể bay khỏi ngọn núi đó.

D. Vì nó tin mình là con gà mà con gà thì không cần thiết phải bay cao làm gì.

Câu 5: Theo em, đại bàng có thể thực hiện được ước mơ của mình không? Vì sao?

.....

.....

.....

Câu 6: Em hiểu như thế nào về câu sau: *"Nếu bạn mơ ước trở thành đại bàng, hãy theo đuổi mơ ước đó chứ đừng sống như một con gà."*?

.....

.....

.....

Câu 7: Bài đọc "Đại bàng và gà" mang đến một thông điệp hay về ước mơ. Ước mơ của em là gì? Để thực hiện ước mơ đó em cần làm gì?

.....

.....

.....

Câu 8: Tìm động từ có trong câu sau:

"Một hôm, đang chơi đùa trong sân, đại bàng nhìn lên trời và thấy những chú chim đại bàng khác đang sải cánh bay cao giữa bầu trời."

A. nhìn, chú, trời

B. chơi đùa, sân, cánh

C. nhìn, thấy, cao

D. thấy, sải, bay

Câu 9: Gạch chân dưới từ ngữ dùng để nhân hóa sự vật có trong câu sau:

"Một ngày kia, trứng nở ra một chú đại bàng con xinh đẹp, nhưng buồn thay, chú được nuôi như một con gà."

Câu 10: Đặt câu có sử dụng biện pháp nhân hóa để nói về một con vật.

.....

Câu 11: Từ nào dưới đây có tiếng "tài" có nghĩa là "giỏi":

A. tài trợ

B. tài sản

C. tài nguyên

D. tài hoa

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS